

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	404.3	-6.5	-1.6%	24.4	-6.7%	3.0	46	200	56	8.9x
HnxIndex	67.8	-0.7	-0.9%	28.8	11.4%	1.5	52	189	59	7.1x
20 CP vốn hóa lớn nhất	442.2	-7.7	-1.7%	5.2	-9.7%	0.6	0	17	3	11.1x
30 CP vốn hóa trung bình	180.6	-4.0	-2.2%	12.7	35.9%	0.4	1	21	3	6.9x
40 CP vốn hóa nhỏ	296.2	-8.5	-2.8%	11.0	12.9%	0.2	2	21	2	5.1x
<b>Chỉ số ngành</b>										
Ngân hàng	262.7	-2.9	-1.1%	4.8	-1.7%	0.0	0	7	1	8.6x
Bất động sản (trừ VIC)	219.8	-4.3	-1.9%	7.3	-1.0%	0.8	6	38	11	6.4x
Thực phẩm (trừ MSN)	493.4	-1.5	-0.3%	1.4	27.0%	0.1	5	9	11	6.0x

(Nguồn: www.cophieu68.com) (KL: triệu CP)

THẾ GIỚI	Chỉ số	Tăng / Giảm		GIÁ HÀNG HÓA	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%			điểm	%
Mỹ: Dow Jones (17/10/2011)	11,397	-247.5	-2.1%	Vàng trong nước (trđ/lượng)	44.3	0.0	0.0%
Mỹ: S&P 500 (17/10/2011)	1,201	-23.7	-2.0%	Vàng thế giới (USD/ounce)	1,662.1	-14.5	-0.9%
Anh: FTSE 100 (17/10/2011)	5,437	-29.7	-0.5%	Giá dầu thế giới (USD/thùng)	85.9	-0.5	-0.6%
Nhật: Nikkei 225	8,742	-137.7	-1.6%				
Trung Quốc: Hang Seng	18,076	-797.5	-4.2%				

KINH TẾ VĨ MÔ	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế	THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	Chỉ số	Thay đổi	%
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%	Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	6,000	-1,000	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%		Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%		Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.57	0.01	0.1%
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%		Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.34	0.06	0.5%
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000	Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.41	0.06	0.5%
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900	Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.74	0.19	1.5%
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900	<b>Tỷ giá</b>	<b>Mua vào</b>	<b>Bán ra</b>	<b>Thay đổi</b>
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903	VND/USD	20,905	20,930	15/15
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200	VND/USD (tự do)	21,420	21,450	20/20

(Nguồn: Tổng cục thống kê) (Nguồn: Vietinbank)

**CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ**

**Trong nước**

- Hiệp hội Các nhà đầu tư tài chính Việt Nam (Vafi) kiến nghị lên NHNN áp dụng lãi suất tiền đồng kỳ hạn trên 1 tháng đối với các tổ chức kinh tế từ 14%/năm xuống 10%/năm. Vafi cũng kiến nghị áp dụng lãi suất trên thị trường liên ngân hàng không quá 16%/năm.
- Mặc dù Chính phủ quyết tâm thực hiện chủ trương cắt giảm đầu tư công để chống lạm phát, nhưng số dự án đầu tư công mới được triển khai thực hiện trong tháng đầu năm 2011 vẫn tăng gần 1.000 dự án so với cùng kỳ năm ngoái.
- Thay cho mục tiêu tăng trưởng GDP trung bình 7-7,5% giai đoạn 2012-2015, Chính phủ sẽ đề xuất giảm xuống còn 6-6,5% để ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô.

**Quốc tế**

- GDP quý 3/2011 của Trung Quốc tăng trưởng 9,1%. So với quý 2/2011, GDP của Trung Quốc tăng trưởng 2,3%, cao hơn tốc độ tăng trưởng 2,2% của quý trước đó. Tốc độ tăng trưởng như vậy thấp hơn dự báo 9,2% của giới chuyên gia.
- Moody's cảnh báo có thể đặt triển vọng tiêu cực với xếp hạng tín dụng Aaa của Pháp trong 3 tháng tới nếu chi phí để hỗ trợ các ngân hàng và thành viên khu vực đồng euro khác quá tốn kém.
- Standard & Poor's (S&P) lại tiếp tục hạ mức xếp hạng tín nhiệm tín dụng của các ngân hàng địa phương ở thành phố Barcelona và khu vực Madrid của Tây Ban Nha từ AA xuống còn AA-.

**GIAO DỊCH TRONG NGÀY**

**Diễn biến trên 2 sàn**

- Rủi ro thanh khoản các ngân hàng nhỏ là vấn đề nóng bỏng trong những ngày gần đây, khi lãi suất liên ngân hàng tăng cao tới 30%. Thị trường tiếp tục lao dốc tiến về vùng đáy cũ. VN-Index giảm tới 6,52 điểm còn 404,32 điểm. Ngược chiều thị trường, PNJ tăng trần sau khi đón nhận thông tin Vietnam Azalea Fund đăng ký mua hơn 5 triệu cổ phiếu.
- HNX-Index chốt phiên mất mốc 68 điểm sau khi giảm 0,65 điểm còn 67,81 điểm. Hai giao dịch đáng chú ý trên HNX thuộc về VCG và KLS. VCG có một phiên cầu rất tốt, thanh khoản tăng vọt gấp đôi hôm qua. Diễn biến ngược lại xuất hiện ở KLS khi nhà đầu tư nước ngoài là đối tượng tháo chạy chính đê giá cổ phiếu này rất quyết liệt.

**Giao dịch khối ngoại**

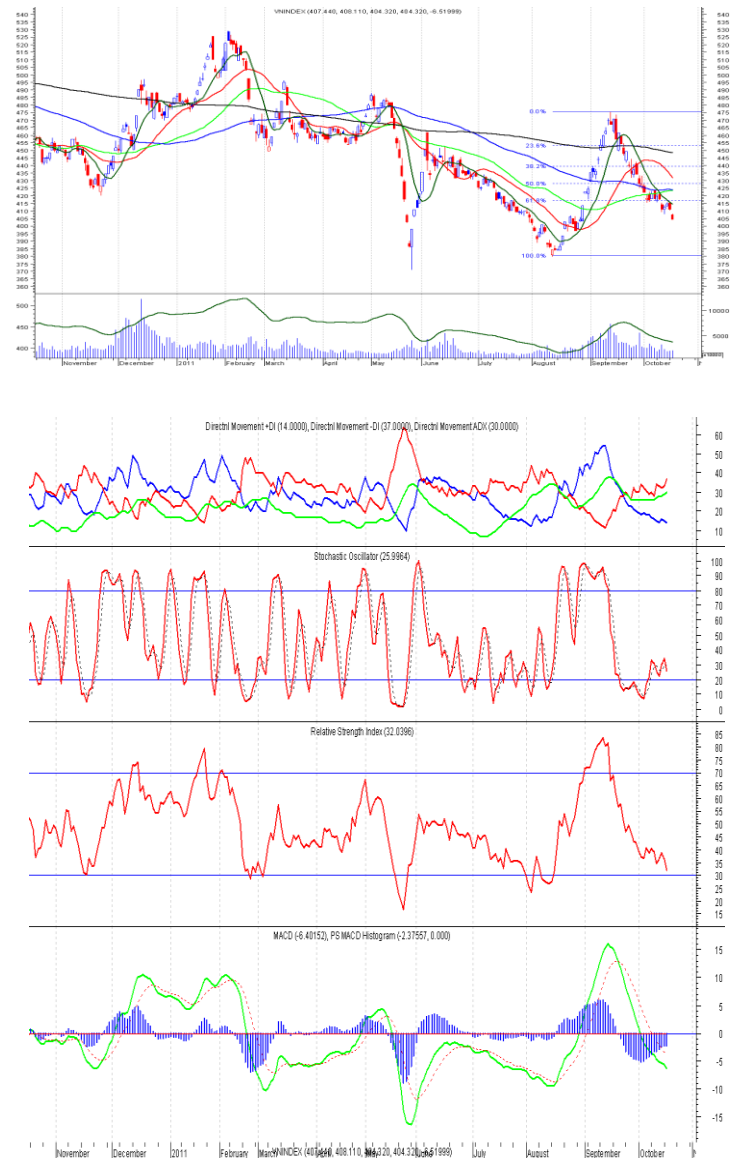
- Trên HSX, cả giá trị bán ra và mua vào đều giảm trên 50% so với phiên trước. Khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 2 liên tiếp, giá trị trên 15 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng thỏa thuận 10 tỷ đồng cổ phiếu FPT, đưa cổ phiếu này dẫn đầu danh sách bị bán ròng nhiều nhất trong phiên. Ngoài FPT, các cổ phiếu như HAG, DPM, VIC... bị bán ròng từ 2 tỷ đến 4 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại bán ròng phiên thứ 6 với giá trị bán ròng bất ngờ tăng lên 14,5 tỷ đồng, cao nhất kể từ phiên 17/6 (40 tỷ đồng). Giá trị bán ròng cả 5 phiên trước cũng chỉ là 11 tỷ đồng. Cổ phiếu KLS bị bán ròng nhiều nhất hơn 13,8 tỷ đồng, tương đương 1,4 triệu đơn vị. Ngược lại, VCG được mua ròng nhiều nhất, giá trị khoảng 3,3 tỷ đồng.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX**

Các chỉ báo kỹ thuật như hệ thống ADX với DI+ và DI-, RSI, các chỉ báo bộ MA vẫn tiếp tục cho tín hiệu xấu. Theo quan điểm của chúng tôi, Vnindex đang hướng về vùng 400 điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư tiếp tục quan sát chờ tín hiệu từ thanh khoản. Việc đánh đổi giữa lợi nhuận có được khi tham gia bắt đáy so với rủi ro thị trường tiếp tục giảm là không đáng.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Giảm
KLGD	Tăng

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE**

- PNJ** Từ ngày 5/9/2011 - 6/9/2011, Vietnam Azalea Fund Limited, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (**PNJ**) đăng ký mua 5.426.275 cổ phiếu, đã mua 131.380 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 8.573.489 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PNJ.
- ABT** Từ ngày 18/8/2011 - 12/10/2011, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre (**ABT**) đăng ký mua 1.360.720 cổ phiếu, đã mua 153.540 cổ phiếu. Nguyên nhân không mua hết là do giá thị trường chưa đạt mục tiêu, số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 1.842.300 cổ phiếu.
- HDC** Từ ngày 19/10/2011 - 19/12/2011, ông Lâm Hoàng Lộc - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu (**HDC**) đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 940.124 cổ phiếu, chiếm 3,93% vốn điều lệ, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.
- KHA** Từ ngày 21/9/2011 - 13/10/2011, bà Võ Thị Vân Anh - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (**KHA**) đã mua 3.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 37.009 cổ phiếu, nhằm đầu tư.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

Các chỉ báo kỹ thuật như hệ thống ADX với DI+ và DI-, RSI, các chỉ báo bộ MA vẫn tiếp tục cho tín hiệu xấu. Theo quan điểm của chúng tôi, HNX-Index đang hướng về vùng 66-68 điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư tiếp tục quan sát chờ tín hiệu từ thanh khoản. Việc đánh đổi giữa lợi nhuận có được khi tham gia bắt đáy so với rủi ro thị trường tiếp tục giảm là không đáng.

**BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	70
Kháng cự 2	73
Vùng hỗ trợ 1	66
Vùng hỗ trợ 2	62

**BẢNG CÁC CHỈ SỐ**

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Giảm
KLGD	Tăng

**THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX**

- PSG** Từ ngày 19/10/2011 - 15/12/2011, ông Nguyễn Phi Hoàng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (**PSG**) đăng ký mua 20.000 cổ phiếu, nhằm giải quyết tài chính cá nhân.
- PVR** Từ ngày 19/10/2011 - 16/12/2011, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Kinh doanh dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam (**PVR**) đăng ký mua 965.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- QNC** Từ ngày 12/8/2011 - 12/10/2011, ông Đinh Đức Hiền - Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (**QNC**) đã mua 100.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 430.586 cổ phiếu, chiếm 2,33% vốn điều lệ.
- SEB** Từ ngày 19/10/2011 - 16/12/2011, bà Trần Thị Anh Thi, vợ ông Trần Đình Nhân Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Điện Miền trung (**SEB**) đăng ký mua 20.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư.

**HSX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SCD	4.83%	0.1	VKP	-7.14%	0.8
CCL	4.59%	7.6	DPR	-5.00%	19.5
SFC	4.57%	0.0	HBC	-5.00%	32.4
RIC	4.55%	0.0	IDI	-5.00%	82.0
VPK	4.48%	4.9	NVT	-5.00%	129.4

(Đơn vị: nghìn CP)

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
CAN	10.32%	1.8	HHG	-9.52%	12.0
TMX	6.85%	4.7	SD5	-6.93%	0.2
SDG	6.67%	0.1	BHV	-6.92%	0.5
TVD	6.54%	0.3	SDC	-6.90%	1.7
CTB	6.45%	0.1	IVS	-6.90%	38.3

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
EIB	-2.01%	1532.5	EIB	-2.01%	22.4
REE	-1.74%	936.9	FPT	-0.61%	7.8
ITA	-2.20%	915.6	PDR	0.00%	0.3
SSI	-1.70%	644.6	LCM	-1.39%	8.6
TDC	-4.49%	703.3	SSI	-1.70%	11.2

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	-3.88%	3795.7	KLS	-3.88%	37.9
VND	-2.00%	2449.5	VND	-2.00%	24.0
PVX	-2.75%	1342.7	PVX	-2.75%	14.3
SHB	0.00%	1184.2	VCG	2.63%	13.7
VCG	2.63%	1184.1	BVS	-2.14%	9.4

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
REE	11.3	-1.7%	279.0	SBS	6.4	-4.5%	284.9
VSH	9.9	0.0%	107.1	FPT	49.0	-0.6%	200.0
NTL	19.0	-1.6%	44.5	HAG	30.0	-2.0%	128.9
VCB	25.9	-1.2%	43.0	STB	13.6	-0.7%	95.0
KHP	7.3	-1.4%	40.5	DPM	32.3	0.0%	80.0

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
VCG	11.7	1.7%	286.0	KLS	9.9	-4.8%	1,392.0
PVC	15.4	0.0%	18.0	PVS	15.0	-3.2%	248.5
PCG	4.8	0.0%	7.3	SME	3.4	-5.6%	28.7
SHS	4.6	-6.1%	3.6	ICG	12.5	-2.3%	20.0
PGS	23.0	-2.1%	3.0	WSS	4.4	-6.4%	15.0

**Khuyến cáo**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Liên Hệ**

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu  
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (84.4) 6278 0012

**P. Giao dịch Thái Thịnh**

Số 196 Thái Thịnh  
Q. Đống Đa, Hà Nội  
Tel: (84.4) 3519 0142

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm  
Q. 1, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3820 9987

**P. Giao dịch Phan Đăng Lưu**

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6  
Q. Bình Thạnh, TP. HCM  
Tel: (84.8) 3551 5606